

NGHỊ QUYẾT

**Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN
KHÓA XXI NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1686/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022;

Theo đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số 2987/TTr-UBND ngày 02/12/2021 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 127/BC-HĐND ngày 06/12/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022 huyện Tân Uyên, như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh thực hành dân chủ, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; phát huy tiềm năng, thế mạnh của huyện, tranh thủ nguồn lực hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh để đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục khai thác hợp lý, hiệu quả các tiềm năng phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng hàng hóa tập trung gắn với tiêu thụ sản phẩm; phát triển lĩnh vực công nghiệp có lợi thế nhất là chế biến các sản phẩm nông, lâm nghiệp; huy động các nguồn lực phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng thương mại, giao thông để phát triển kinh tế và liên kết vùng. Giữ vững và nâng cao các tiêu chí huyện, xã nông thôn mới, thị trấn văn minh đô thị; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc; phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- (1). Thu nhập bình quân đầu người 43 triệu đồng.
- (2). Tổng sản lượng lương thực 28.950 tấn; Trồng mới 80 ha chè tập trung và 05 ha chè cổ thụ nâng tổng diện tích chè lên 3.333 ha, sản lượng chè búp tươi 26.000 tấn; trồng mới 290 ha cây ăn quả nâng tổng diện tích cây ăn quả lên 910,3 ha; tốc độ tăng trưởng đàn gia súc 5,57%, sản lượng thịt hơi 2.289 tấn; diện tích thủy sản 133 ha, mở rộng quy mô nuôi cá lồng lên 270 lồng, sản lượng đạt 605 tấn (trong đó nuôi trồng 570 tấn, đánh bắt 35 tấn). Thực hiện trồng mới 400 ha cây gỗ lớn, 100 ha cây Quế, 50 ha rừng phòng hộ và 400 ha cây Mắc ca, khoanh nuôi 500 ha rừng; tỷ lệ che phủ rừng đạt 43,1%; xây dựng 1,0 ha nhà màng, nhà lưới phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao; xây dựng 03 sản phẩm OCOP; thành lập mới 09 HTX, Tổ hợp tác.
- (3). Thu ngân sách trên địa bàn 66.000 triệu đồng.
- (4). Xuất khẩu hàng địa phương 4,29 triệu USD.
- (5). Tỷ lệ đường liên bản, nội bản, nội thị được cứng hóa 89,15%; 100% chất thải rắn sinh hoạt, y tế được xử lý theo quy định.
- (6). Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, xóa mù chữ mức độ 1. Duy trì, giữ vững tỷ lệ trường đạt Chuẩn quốc gia đạt 76,5% (trong đó phần đầu 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2).
- (7). Duy trì và giữ vững 100% xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể nhẹ cân còn 18,48%; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể thấp còi còn 24,90%.
- (8). Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,00%; giải quyết việc làm mới cho 1.550 lao động; đào tạo nghề cho 1.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 57,5%, xuất khẩu 20 lao động.
- (9). Có 88,5% hộ gia đình; 82,8% bản, tổ dân phố; 97% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.
- (10). Tuyển công dân nhập ngũ đạt 100% KH.
- (11). Duy trì 09 xã, huyện Tân Uyên đạt chuẩn NTM, thị trấn văn minh đô thị. Triển khai xây dựng 02 xã, 09 bản nông thôn mới nâng cao gắn với du lịch theo lộ trình.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

3. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Đề án, chính sách về phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững theo hướng cơ cấu lại lĩnh vực, sản phẩm, các cây trồng có giá trị kinh tế cao thành vùng sản xuất tập trung theo quy hoạch, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

Thực hiện rà soát quy hoạch, kêu gọi hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX liên kết trồng, chế biến tiêu thụ lúa đặc sản với diện tích 780 ha, tiếp tục triển khai mở rộng diện tích rau trái vụ, bí xanh, bí đỏ và các loại rau màu khác trên địa bàn các xã, thị trấn dọc Quốc lộ 32 với diện tích canh tác tập trung 50ha; trồng mới 290 ha cây ăn quả; trồng 85 ha chè, 01 ha nhà màng.

Tập trung hướng dẫn, vận động Nhân dân chăm sóc, đầu tư thâm canh, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kịp thời điều tra, dự tính, dự báo phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng.

Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc theo hướng tập trung, an toàn; đồng hành cùng các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án chăn nuôi trên địa bàn đặc biệt là dự án chăn nuôi lợn khu vực tỉnh lộ 134; phấn đấu tốc độ tăng đàn gia súc đạt 5,57%. Duy trì và phát triển vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư nuôi cá nước lạnh, cá lồng trên hồ thủy điện, mở rộng quy mô lên 270 lồng.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng, chăm sóc rừng gắn với chi trả dịch vụ môi trường rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Tăng cường kiểm tra việc chi trả, sử dụng các nguồn kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định. Tiếp tục hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trồng rừng, trồng mắc ca trên địa bàn huyện. Quy hoạch vùng và chỉ đạo trồng mới 450 ha cây gỗ lớn (bao gồm cả rừng phòng hộ), 100 ha cây Quế, 400 ha cây Mắc Ca, 14 ha cây phân tán, thực hiện khoanh nuôi tái sinh 500 ha làm mới, duy tu 40km đường băng cản lửa, đẩy mạnh chăm sóc, bảo vệ diện tích rừng đã trồng. Triển khai thực mở mới đường lâm sinh theo theo đề án phát triển hạ tầng của tỉnh.

Tiếp tục duy trì, giữ vững kết quả chương trình xây dựng nông thôn mới của huyện; triển khai xây dựng 02 xã, 09 bản nông thôn mới nâng cao gắn với du lịch theo Đề án; thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm tạo sức bật cho nông thôn mới; tập trung hỗ trợ các sản phẩm có lợi thế của địa phương.

Phát triển công nghiệp trên cơ sở khai thác hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và các sản phẩm chủ lực của địa phương. Tập trung thực hiện các giải pháp để cùng với nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các dự án trong lĩnh vực công nghiệp, xây dựng sớm được đầu tư, hoàn thành đưa vào hoạt động phát huy hiệu quả kinh tế xã hội, đặc biệt là các dự án thủy điện nhỏ, các dự án xây dựng nhà máy chế biến nông lâm sản.

Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đầu tư công năm 2022, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo đúng quy định của pháp luật. Quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch; quản lý chặt chẽ quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết đô thị, tăng cường công tác quản lý hoạt động cấp phép xây dựng. Tiếp tục thực hiện các dự án phát triển hạ tầng đô thị, trọng tâm là dự án Sân vận động gắn với

Trung tâm văn hóa thể thao, đẩy nhanh tiến độ xây dựng chợ trung tâm thị trấn Tân Uyên, Bến xe khách huyện, khu đô thị mới.

Tiếp tục tập trung nguồn lực đầu tư, hoàn thiện hạ tầng giao thông, trọng tâm là nâng cấp các tuyến đường liên bản, nội bản; mở mới một số tuyến đường sản xuất tại các xã vùng sâu, vùng xa. Phối hợp với các Sở, ngành liên quan đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng dự án Đường nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đồng hành cùng doanh nghiệp để triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn huyện: Dự án khu đô thị mới thị trấn Tân Uyên; nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ Lai Châu; dự án trồng và phát triển cây mắc ca và một số cây lâm nghiệp khác trên địa bàn xã Tà Mít;...

Chủ động theo dõi diễn biến cung cầu hàng hóa bảo đảm cân đối hàng hóa thiết yếu, tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm soát giá cả các mặt hàng thiết yếu, đấu tranh chống hàng giả, hàng kém chất lượng và gian lận thương mại. Tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại tìm kiếm thị trường, chú trọng thị trường xuất khẩu cho hàng hóa nông sản của địa phương. Tiếp tục tạo điều kiện giao thương phát triển, đảm bảo giao thông trong mùa mưa lũ; thực hiện tốt việc dự trữ hàng hóa phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, tăng thu ngân sách trên địa bàn. Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, đúng chế độ quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí có hiệu quả. Huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế. Phần đầu thu ngân sách trên địa bàn đạt 66.000 triệu đồng.

Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch giáo dục giai đoạn 2021-2025. Chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3, lớp 7, lớp 10: Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, chuẩn bị sách giáo khoa,... tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới và thực hiện chương trình GDPT 2018.

Tăng cường huy động học sinh các cấp học ra lớp. Tổ chức tốt các hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT. Xây dựng và nâng cao chất lượng các trường đạt chuẩn Quốc gia, duy trì tỷ lệ trường đạt chuẩn 76,5%. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, công trình phụ trợ trường lớp học, nhất là hai trường trọng điểm chất lượng của huyện.

Củng cố, nâng cao hiệu quả, đổi mới giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Gắn kết đào tạo nghề với nhu cầu các doanh nghiệp, hợp tác xã và thị trường lao động.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực y tế. Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử trong nghề y. Triển khai thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ

sinh ATTP, các Chương trình mục tiêu y tế Quốc gia; công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc bảo vệ trẻ em các xã vùng khó khăn, tập trung vào các nhiệm vụ giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, giảm tỷ lệ trẻ em suy sinh dưỡng; không để dịch bệnh lớn và ngộ độc thực phẩm xảy ra.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc cơ sở trong việc thực hiện các chế độ chính sách an sinh xã hội. Lồng ghép các chương trình giảm nghèo, huy động các nguồn lực để thực hiện giảm nghèo bền vững, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo 1,00%. Triển khai có hiệu quả chương trình, dự án, giải pháp hỗ trợ tạo việc làm trong nước và đưa lao động đi làm việc tại nước ngoài.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa và thông tin. Tập trung triển khai ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền số. Tổ chức, triển khai thực hiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", công tác gia đình, giữ vững và nâng cao các tiêu chí văn hóa trong xây dựng nông thôn mới, văn minh đô thị. Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của Trung ương, tỉnh, huyện, nhất là tuyên truyền các Nghị quyết Đại hội 13 của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ 14. Đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại". Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giải thi đấu thể thao. Tập trung tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết, đề án xây dựng xã, bản nông thôn mới nâng cao gắn với phát triển du lịch huyện Tân Uyên giai đoạn 2020-2025.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, chủ động nắm tình hình đồng bào theo tôn giáo, thực hiện xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc; tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý cán bộ người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị và cán bộ hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc ở các cấp.

Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt; rà soát quỹ đất chưa sử dụng, đất nông nghiệp kém hiệu quả kêu gọi các nhà đầu tư có năng lực vào đầu tư phát triển nông, lâm nghiệp trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ các điểm mỏ khoáng sản; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động khai thác khoáng sản. Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường các biện pháp phòng chống và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

Tiếp tục ổn định, kiện toàn bộ máy các phòng, ban chuyên môn cấp huyện, các xã, thị trấn. Tăng cường cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đẩy mạnh xây dựng chính quyền các cấp. Duy trì tốt chế độ trực, tiếp công dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; thực hiện tốt và chất lượng các cuộc thanh tra theo kế hoạch và các cuộc thanh tra đột xuất; triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đảm bảo các Luật mới ban hành và các văn bản gắn với đời sống Nhân dân được tuyên truyền, phổ biến thường xuyên. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật không phù hợp với thực tiễn; kiến nghị thay đổi một số thủ tục không còn phù hợp, gây khó khăn cho Nhân dân trong quá trình thực hiện.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai theo kế hoạch, kịp thời xử lý các tình huống đột xuất xảy ra. Tăng cường tuần tra canh gác đảm bảo an toàn các khu vực mục tiêu đảm nhiệm. Tập trung chỉ đạo các lực lượng làm tốt công tác nắm tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ sở, thực hiện có hiệu quả các đợt tấn công trấn áp tội phạm phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Đẩy mạnh ý thức chấp hành Luật Giao thông cho người dân; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm, đảm bảo trật tự cộng đồng, kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông. Tiếp tục thực hiện các giải pháp giữ vững 4 xã không có ma túy; tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu giao.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao:

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực HĐND huyện, các Ban HĐND huyện và Đại biểu HĐND huyện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tân Uyên khóa XXI nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Công thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, TC-KH. *b*

CHỦ TỊCH



Bùi Huy Phương

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021, KẾ HOẠCH NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện Tân Uyên)



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2020	Năm 2021				Năm 2022			Ghi chú
				Kế hoạch	Ước thực hiện	KQ 2021/ KH2021 (%)	Đánh giá mức độ đạt của ước thực hiện 2021 so với kế hoạch 2021	QĐ 80 UBND huyện	Tỉnh giao	Huyện giao	
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>
I	CHỈ TIÊU KINH TẾ										
1	Thu nhập bình quân đầu người	<i>Triệu đồng/năm</i>	37,0	40	40	100,0	Đạt	43		43	
2	Các chỉ tiêu nông nghiệp, nông thôn mới										
-	Tổng sản lượng lương thực có hạt	<i>Tấn</i>	31.850	30.100,0	31.600,0	105,0	Vượt	28.500,0	28.930,0	28.950,0	
-	Diện tích cây chè	<i>Ha</i>	3.152,4	3.232,4	3.248,0	100,5	Vượt	3.319	3.333	3.333,0	
	<i>Trong đó diện tích cây chè trồng mới</i>	<i>Ha</i>	<i>102,4</i>	<i>80,0</i>	<i>91,8</i>	<i>114,7</i>	<i>Vượt</i>	<i>85,0</i>	<i>85,0</i>	<i>85,0</i>	
-	Tỷ lệ che phủ rừng	<i>%</i>	41,59	41,8	42,77	1,0	Vượt	42,2	42,2	43,1	So sánh tuyệt đối
	<i>Trong đó diện tích rừng trồng mới</i>	<i>Ha</i>	<i>512,8</i>	<i>500,0</i>	<i>545,4</i>	<i>109,1</i>	<i>Vượt</i>	<i>550,0</i>	<i>400,0</i>	<i>550,0</i>	
	<i>Diện tích cây mắc ca trồng mới</i>	<i>Ha</i>	<i>366,0</i>	<i>1.050,0</i>	<i>1.132,0</i>	<i>107,8</i>	<i>Vượt</i>	<i>400,0</i>	<i>400,0</i>	<i>400,0</i>	
3	Thu NSNN trên địa bàn	<i>Triệu đồng</i>	107.504	45.000	46.600	103,6	Vượt	51.000	60.400	66.000	
4	Giá trị xuất khẩu hàng địa phương	<i>Triệu USD</i>	2,85	3,50	3,51	100,3	Vượt	4,29		4,29	
II	CHỈ TIÊU XÃ HỘI										
5	Hạ tầng giao thông, cấp điện, cấp nước										
-	Tỷ lệ đường liên bản, nội bản, nội thị được cứng hóa	<i>%</i>	77,5	84,9	85,1	0,16	Vượt			89,15	So sánh tuyệt đối
-	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt, y tế được xử lý theo quy định	<i>%</i>	100,0	100	100	-	Đạt			100	So sánh tuyệt đối

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2020	Năm 2021				Năm 2022			Ghi chú
				Kế hoạch	Thực hiện	KQ 2021/ KH2021 (%)	Đánh giá mức độ đạt của ước thực hiện 2021 so với kế hoạch 2021	QĐ 80 UBND huyện	Tỉnh giao	Huyện giao	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
-	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100,0	100,0	100,0	-	Đạt	100	85	100	So sánh tuyệt đối
-	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch	%	0,0	3,3	3,75	0,45	Vượt	12		12	So sánh tuyệt đối
6	Giáo dục										
-	Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, xóa mù chữ mức độ 1, phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2	Xã, thị trấn	10	10	10	100	Đạt	10	10	10	
-	Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia	%	76,5	76,5	76,5	-	Đạt	76,5	76,5	76,5	So sánh tuyệt đối
	Cấp Mầm non	%	81,8	81,8	81,8	-	Đạt	81,8	81,8	81,8	
	Cấp Tiểu học	%	80,0	80,0	80,0	-	Đạt	80,0	80,0	80,0	
	Cấp Trung học cơ sở	%	63,6	63,6	63,6	-	Đạt	63,6	63,6	63,6	
	Cấp Trung học phổ thông	%	100	100	100	-	Đạt	100	100	100	
7	Y tế, dân số										
-	Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Xã	10	10	10	100,0	Đạt		10	10	
-	Số bác sỹ trên vạn dân	1/10.000	6,5	8,1	6,5	80	Không đạt		7,20	8,2	
	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	14,3	13,8	13,8	-	Đạt		14,2	13,3	
-	Tỷ lệ giảm sinh bình quân hàng năm	‰	0,98	0,5	0,5	-	Đạt		0,4	0,5	
-	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi	%									
	Thể nhẹ cân	%	20,99	20,09	19,69	(0,40)	Vượt		18,69	18,48	So sánh tuyệt đối



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2020	Năm 2021				Năm 2022			Ghi chú
				Kế hoạch	Ước thực hiện	KQ 2021/ KH2021 (%)	Đánh giá mức độ đạt của ước thực hiện 2021 so với kế hoạch 2021	QĐ 80 UBND huyện	Tỉnh giao	Huyện giao	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	Thế thấp còi	%	34,0	32,11	26,31	(5,80)	Vượt		29,31	24,90	So sánh tuyệt đối
8	Giảm nghèo và giải quyết việc làm					-					
-	Tỷ lệ hộ nghèo	%	6,90	5,27	5,00	(0,27)	Vượt		9,07	9,07	So sánh tuyệt đối
-	Tỷ lệ giảm nghèo	%	2,47	1,63	1,90	0,27	Vượt		1,00	1,00	So sánh tuyệt đối
-	Số lao động được giải quyết việc làm trong năm	Người/năm	1.652	1.525	1.543	101,2	Vượt		1.550	1.550	
-	Số lao động được đào tạo trong năm	Người/năm	900	1000	1.000	100	Đạt		1.000	1.000	
-	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	55,02	56,0	57,18	1,18	Vượt		54,6	57,5	So sánh tuyệt đối
-	Số lao động xuất khẩu trong năm	Người	28	18	19	105,6	Vượt		20	20	
9	Văn hóa										
-	Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa	%	88,38	87,7	89,10	1,40	Vượt	87,6	88,5	88,50	So sánh tuyệt đối
-	Tỷ lệ thôn, bản, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa	%	84,94	82,7	86,02	3,32	Vượt	82,8	77,5	82,8	So sánh tuyệt đối
-	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn văn hóa	%	99,00	97,1	96,0	(1,10)	Không đạt	97,1	97,0	97,0	So sánh tuyệt đối
10	Quốc phòng - An ninh										
-	Tuyển công dân nhập ngũ	%	100	100	100	-	Đạt			100	So sánh tuyệt đối
11	Huyện đạt chuẩn nông thôn mới										
-	Duy trì huyện đạt chuẩn NTM	Huyện	0	1	1	100,0	Đạt	1	1	1	
-	Duy trì xã đạt chuẩn NTM	xã	9	9	9	100,0	Đạt	9	9	9	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2020	Năm 2021				Năm 2022			Ghi chú
				Kế hoạch	Thực hiện	KQ 2021/ KH2021 (%)	Đánh giá mức độ đạt của ước thực hiện 2021 so với kế hoạch 2021	QĐ 80 UBND huyện	Tỉnh giao	Huyện giao	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
-	Duy trì thị trấn Tân Uyên đạt chuẩn văn minh đô thị	Thị trấn		1,0	1,0	100,0	Đạt			1	
-	Triển khai xây dựng xã nông thôn mới nâng cao gắn với du lịch theo lộ trình	xã	-	2,0	2,0	100,0	Đạt	2		2	
-	Triển khai xây dựng bản nông thôn mới nâng cao gắn với du lịch theo lộ trình	bản	-	1,0	1,0	100,0	Đạt	2		2	



B